

*Tuần Giáo, ngày 07 tháng 01 năm 2022*

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HN&GD ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh **Lò Văn T**, sinh ngày 08/01/1994; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Chị **Bạc Thị T**, sinh ngày 12/4/1992; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 12 năm 2021, người yêu cầu gồm anh Lò Văn T và chị Bạc Thị T đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn T và chị Bạc Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn ngày 17/10/2016 của UBND thị trấn T xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Lò Văn T và chị Bạc Thị T là hôn nhân hợp pháp, theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống, do tính cách không hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cuộc

sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Anh Lò Văn T và chị Bạc Thị T đều thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lò Văn T và chị Bạc Thị T có 01 người con chung; cháu Lò Thị Mai A sinh ngày 02/3/2018. Khi ly hôn Anh Lò Văn T và chị Bạc Thị T thỏa thuận giao cháu Lò Thị Mai A cho anh Lò Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên có khả năng lao động; chị Bạc Thị T chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, riêng: Anh Lò Văn T, chị Bạc Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung, riêng: Anh Lò Văn T, chị Bạc Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lò Văn T, chị Bạc Thị T là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị Tòa án miễn lệ phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Lò Văn T, chị Bạc Thị T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn T và chị Bạc Thị T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Lò Văn T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Thị Mai A, sinh ngày 02/3/2018 cho đến khi thành niên có khả năng lao động; chị Bạc Thị T chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Lò Văn T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Bạc Thị T có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Anh Lò Văn T và chị Bạc Thị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng: Anh Lò Văn T, chị Bạc Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, riêng: Anh Lò Văn T, chị Bạc Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Lò Văn T, chị Bạc Thị T được miễn nộp lệ phí dân

sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Việt Hương**